

TIẾNG THỞ DÀI CỦA THỜI GIAN

(Tự Truyện - Bài 2)

*Những ước mơ chưa thực hiện đã trở thành kỷ niệm
Như tiếng thở dài sớm tắt lịm của Thời Gian!*

(TTBG)

2.

Một đêm tan trường Nhạc, không thấy Vũ đến đợi như thường lệ, tôi tự đón *cyclo* ra về.

Lúc 8 giờ tối, đang ngồi trong nhà, nghe tiếng còi xe của Vũ ngoài đầu ngõ nên tôi vội vàng đi ra gặp. (Dạo ấy còn ngây thơ quá, tôi không hề dám cho bất cứ ai –trừ Anh-- hay biết sự giao thiệp với Vũ; mỗi lần Vũ đón tôi từ trường Nhạc là tôi bắt Vũ bỏ tôi xuống ngã tư Yên Đổ--Trương Minh Giảng gần nhà, xong đợi cho Vũ chạy xe đi mới tự mình thả bộ.)

[Sau này, nhìn lại sự việc, thấy có gì khác lạ trong sự kiện tôi không giới thiệu cho gia đình hay về việc giao thiệp với Vũ, trong khi với Hà, Nghinh, hay anh Thù, ai trong nhà cũng đều biết rõ.

Tôi xuất thân con gái Huế, nhưng cái không khí Huế của gia đình tôi không nặng tính cổ hủ phong kiến, mà lại rất phóng khoáng Tây Phương. Cha tôi xuất thân gia đình quan lại. Bà nội tôi, một tiểu thư khuê các, con gái một vị đại thần triều đình Minh Mạng, cũng là chủ nhân một lò vôi ở Ba Vinh (Huế) rất giàu có. Bà mất khi 22 tuổi vì chứng sản hậu trong một cơn ghen theo chồng sau ba ngày sanh cô út tôi.

Khi ấy cha tôi mới chỉ lên 2.)

Từ 9 tuổi, vì không chịu được sự khắc nghiệt của bà mẹ kế, cha tôi được gửi vào nội trú trong trường Pellerin. Đỗ xong bằng Brevet ở đây, ông ra Hà Nội tiếp tục học trường Bưởi, đậu Tú Tài II.

Cũng tại Hà Nội, tình cờ nghe được một bà giáo sư người Pháp kéo *violon*, máu mê âm nhạc bắt đầu trời dậy, nên xin học với bà.

Ông nội tôi, cũng là một vị quan đang làm việc tại Qui Nhơn, nghe tin, gọi về, nổi giận đập cái võ đàn.

Cha tôi bèn bỏ Huế vào Sài Gòn. Vì rất giỏi tiếng Latin và tiếng Pháp nên ông được nhận vào làm việc tại nhà giấy thép gió, một công việc không phải dễ dàng tìm ra ở thời buổi đó. (Những điều này do các người bạn cha tôi kể lại khi tôi đã lớn).

Ông nội tôi lại kêu về bắt lấy vợ.

(Thời gian này cha tôi kết bạn với thi sĩ Hàn Mặc Tử, Đại tá Tạ Xuân Thuận, những người có thân phụ là bạn quan của ông nội tôi. Đó cũng là thời gian nhạc sĩ Phạm Duy tìm đến làm quen với cha tôi. Ông lớn hơn Phạm Duy chừng một chục tuổi.)

Cha tôi không chịu lấy vợ, lại trốn nhà đi phiêu bạt nhiều nơi, và lần này không trở lại với gia đình cho đến ngày ông nội tôi mất, về chịu tang...

(Ở trên tôi viết: "*Không khi Huế của gia đình tôi không nặng tính cổ hủ phong kiến, mà lại rất phóng khoáng Tây Phương*" cũng là do từ cái cá chất lang bạt kỳ hồ của Cha tôi mà ra).

Mẹ tôi tuy chào đời trong một gia đình dân dã tại làng An Cựu ở Huế, nhưng ông Ngoại tôi cũng từng được đi du học Pháp, đậu kỹ sư hóa học, chuyên nghiên cứu về cách chế biến thuốc nổ dùng bắn các loại đá để nghiền thành vôi trộn cát làm nhà.

Bà là người phụ nữ có hoài bão lớn cho con, vì vậy đám con trai nhà tôi khi sắp sửa lên bậc Trung học Dự Nhị cấp là mẹ tôi đã tính đường du học cho họ.

Còn đám con gái, *đặc biệt tôi*, được giáo dục rất kỹ theo chiều hướng "*sẽ là vợ một nhà ngoại giao*" như mơ ước của bà. Bà chuẩn bị cho chúng tôi một số vốn kiến thức khá kỹ. Từ thuở rất bé, chúng tôi đã được huấn luyện để mê đọc sách, mê nghe nhạc cổ điển Tây Phương, mê những bức tượng nghệ thuật, các bức tranh vẽ, mê đi du lịch, mê những cái gì không đem lại thực tế vật chất. Mẹ tôi không bao giờ tiếc tiền trước những "cái mê ấy" của chúng tôi, hoặc không từ nan bất cứ điều gì có thể giúp cho con cái mở mang đầu óc và thu lượm được những hiểu biết.

Chủ trương của mẹ tôi trong việc giáo dục con cái là đặt chữ "quý" đứng trên chữ "phú". Những đứa con gái phải trở thành những phụ nữ sang cả phong lưu. Do đó, ngoài văn chương âm nhạc, chị em tôi còn được dạy cho việc nấu ăn, tề gia nội trợ, thậm chí dạy khiêu vũ, uống rượu chat, tiếp đãi khách khứa.

Mẹ tôi hay nói: "*Giàu nhờ bạn, sang nhờ vợ. Một người vợ xứng đáng phải là người biết làm sang cho chồng, thanh rờ thô hay!*"

Với chủ trương đào tạo chúng tôi trở thành "*kẻ làm sang cho chồng*", hẳn nhiên trong óc bà cũng đã có vẽ ra rồi thể nào là hình ảnh "*một ông chồng*" cho những đứa con gái của bà.

(Điền hình cho cái chủ trương đặt chữ "*Quý*" lên trên chữ "*Phú*" của mẹ tôi là vào dịp anh Thuận Văn Chàng về Sài Gòn thăm gia đình tôi, sau khi anh từ già, mẹ tôi đã nói cùng ông cậu út: "*Chị có bốn đứa con gái mà nếu cậu Chàng muốn chăm cô nào, chị cũng 'chọ không'!*"

Câu nói này xuất phát từ một người mẹ Huế rất cổ điển đã là lời xác định hùng hồn cho "*cái nhìn như thế nào*" về "*giá trị*" nơi một con người.)

Một điều lạ là tôi *chưa bao giờ* nghe mẹ tôi mơ cho tôi lấy chồng bình thường, sống cuộc đời bình

thường như mọi cô gái. Trong nội tâm riêng, bà muốn tôi trở thành một nghệ sĩ tầm tiếng, chứ không là một người vợ chỉ biết lui cui suốt ngày trong xó bếp, góc nhà.

Giờ đây nhìn lại thời con gái sống trong gia đình, tôi thấy bốn chị em tôi có điểm thoải mái ghê gớm là *chưa bao giờ bị “giục” phải đi lấy chồng*. Mẹ tôi không sợ cho chúng tôi bị ế; nên cái việc ép buộc phải nghĩ đến hôn nhân – như một lối thoát cho đời sống-- chưa bao giờ thấy xảy ra trong bốn chị em tôi.

Suốt đời, tôi còn mang ơn mẹ tôi ở cái lối giáo dục như vậy. Nhìn từ bên ngoài, đó là cái lối dạy “*rất không thực tế*”, nhưng thật thì “*vô cùng thực tế*”.

Bởi, nếu không nhờ vào những môn học về nghệ thuật được trau dồi từ thuở nhỏ, tôi *không thể nào* có đủ khả năng để tự chống đỡ trước những cú quất tàn bạo của Định Mệnh như trong mấy chục năm qua đã từng hứng nhận.

Hay nếu không nhờ vào những cái đam mê “*hoang tưởng, sống trên mây*” thấm vào máu từ bé trong lối giáo dục của mẹ tôi, tôi đã gục ngã ngay từ lần thứ nhất đối diện khuôn mặt Định Mệnh của cuộc đời mình.

Với chiều hướng huấn luyện con cái như vậy, tự nhiên tôi thấy e ngại khi cho gia đình biết tình cảm tôi dành cho Vũ. Tôi không muốn mẹ thất vọng về tôi, cũng không hiểu tại sao mà nghĩ như thế.

Bà là người mẹ rất thương con, hy sinh tất cả cho con, nhưng *không phải* là người dễ dàng mềm lòng trước những lời năn nỉ của con cái. Theo sự quả cảm, trí thông minh, tính độc lập của bà, tôi nghĩ về bà như một “*người cha*”, tìm thấy lòng yêu thương và kính trọng vô vàn trong chính mình cho bà, chứ *không là gần gũi tâm sự* như ở những đứa con gái với những bà mẹ thông thường chung quanh.

Cũng từ điểm nêu trên mà càng về sau này tôi càng nhận biết: Suốt đời tôi chẳng những đi tìm một

người cha, lại còn đi tìm cho chính mình *một người mẹ, một người bạn* nữa. Sự độc lập đứng thẳng như một cây thông trong hiện tại (theo lời nhận xét của bè bạn) cũng phát sinh từ ý niệm vừa kể ngay từ thuở còn rất phôi thai non dại chưa biết gì về những ngã rẽ Cuộc Đời.

Với Vũ, không giới thiệu Vũ cùng gia đình, có lẽ vì tôi yêu Vũ, nên không muốn mẹ tôi đánh giá –có thể sai lầm-- về Vũ sớm quá. Còn với Hà, anh Thù hoặc các người bạn trai kia, tôi không yêu họ, nên cũng không bao giờ quan *tâm cái nghĩ của mẹ tôi về họ ra sao.*]

Nơi xéo xéo con ngõ, khuất bóng ngôi nhà tôi, tôi nhìn thấy Vũ đang đứng cùng một vị sĩ quan Dù khác. Và Vũ giới thiệu:

“Đây là Nhã, bạn anh, tiểu đoàn 9 Nhảy Dù, vừa từ chiến trận trở về mấy ngày trước. Chiều nay đưa Nhã đi chơi nên anh không kịp đến trường đón bé.”

Tôi im lặng, tâm tư ú trùn sự hờn dỗi vì điều thất hẹn của Vũ.

Giọng Vũ áy náy:

“Bé giận anh phải không? Cho anh đền bằng một hời kem nhé?”

Tôi vẫn im lặng.

Vũ nài nỉ:

“Anh xin lỗi bé mà! Ngồi với Nhã suốt buổi chiều mà nhớ cô bé quá.”

Xong hạ giọng:

“Đi chơi với bọn anh một chốc đi, ngày mai anh ấy trở ra chiến trường, chẳng biết có ngày về hay không?”

Câu nói này quả có hiệu nghiệm. Tôi hé nụ cười:

“Nhưng em chỉ có thể đi một chốc thôi, Vũ phải đưa em về cao lắm là sau nửa tiếng?”

Vũ gật đầu:

“Vâng! Anh hứa sẽ làm như lời bé.”

Bấy giờ tôi mới quay qua hỏi Nhã:

“Anh ở Tiểu đoàn 9, vậy anh biết anh Thuận Văn Chàng?”

Nhã gật:

“Có. Chàng vừa mới tử trận cách đây vài tháng!”

Trái tim tôi bóp thắt đau đớn. Bên tai, giọng Vũ vang lên:

“Minh đi nhé cưng! Nhã cũng có thể như anh Chàng không biết chừng, ngày mai hay ngày mốt!”

Tôi vẫn mặc quần *jean* áo *pull* như đang ở nhà, thót lên ngồi trên chiếc *lambretta* của Vũ. Nhã chạy riêng một *honda*.

Tôi lập lại câu nói:

“Chỉ một chốc thôi. Đi lâu, ở nhà biết được thì chết!”

*

* *

Tưởng đưa tôi đến một quán kem, ngờ đâu Vũ chạy thẳng đường Yên Đổ, ra Hai Bà Trưng rồi ngoặt trái về hướng Chi Lăng, dừng xe ở một nơi sáng ánh đèn ngay đầu Võ Di Nguy, Phú Nhuận.

Đứng ngoài bãi đậu, tôi nghe tiếng trống tiếng kèn từ trong vọng tới. Tôi bỗng sợ hãi, quay hỏi Vũ:

“Đây hình như là một vũ trường chứ đâu phải quán kem?”

Vũ cười:

“Đúng, bé ạ, vũ trường Victoria.”

Tâm trạng hốt hoảng và bực bội vì sự dối trá của Vũ và cũng vì chưa từng bao giờ đến một vũ trường, nên tôi cứ đứng ý nơi bãi đậu xe, không chịu bước chân vào cửa. Nhã cũng đứng đợi, cách xa một quãng. Vũ hạ giọng nài nỉ:

“Vào đây với bọn anh một chốc thôi. Nhã muốn anh đưa đi *dancing*. Minh ngồi độ nửa giờ rồi về.”

Anh lập lại câu nói ban nãy:

“Ngày mai Nhã trở ra chiến trường, anh có linh cảm không gặp lại nhau nữa, nên chiều theo mọi ý thích của Nhã. Bé hiểu cho anh. Nếu anh không yêu

bé, không nhớ bé thì đêm nay đâu có đưa Nhã đi tìm bé?”

Mãi một hồi nài nỉ với nhiều lý do viện dẫn của Vũ, tôi mới chịu theo hai người vào trong *dancing*.

[Tôi được mẹ dạy cho biết khiêu vũ từ khi còn ngồi ở lớp Đệ Nhị và cũng đôi lần trong các cái *bal famille* sinh nhật bè bạn, được tiếng là nhảy *bebop* đẹp; nhưng thật sự đó mới là lần **rất đầu tiên** tôi tiếp xúc với không khí vũ trường trong tâm trạng ngỡ ngàng xa lạ mà không hề ngờ rằng *chính cái không khí ấy sẽ trở thành một phần đời gắn chặt về sau của tôi.*]

Sự bực bội kéo vào trong phòng nhảy, tôi không chịu ra *piste* với Vũ; thêm âm thanh ồn ào quá, cũng không nói gì, chỉ quay qua trò chuyện đôi câu cùng Nhã về tiểu đoàn 9 và về anh Chàng.

Vũ ngồi một mình, uống hết chai *bière* này qua chai *bière* khác, vẻ lăm lăm đau khổ.

Tôi rất sốt ruột với ý nghĩ lo sợ mọi người trong nhà đã khám phá ra sự vắng mặt bất ngờ của mình nên cứ kéo tay áo Vũ, giục Vũ đưa về. Cả Nhã cũng đề nghị ra về vì cái vẻ bồn chồn nơi tôi đã làm mất đi hết hứng thú khiêu vũ trong anh.

[Phải nhận là dạo đó còn ngây thơ quá nên chỉ với việc ra đón một cái *cyclo* hay *taxi* về một mình, tôi cũng không biết tự làm được].

Vũ vẫn không nhúc nhích trước sự đòi hỏi của tôi.

Cho đến khi tan vũ trường, 11 giờ 30 khuya, hai người bạn từ già, hai bàn tay xiết lại trong nhau thật chắc. Vũ nói lên những lời chúc cầu may mắn cho Nhã. Xong, rờ máy xe đưa tôi về.

Lúc này trông Vũ đã có dáng say say.

Nhưng thay vì lái theo hướng nhà tôi thì Vũ lại chạy thẳng trên con đường Chi Lăng dài hun hút về hướng Gia Định.

Tôi la lên sợ hãi.

Vũ trấn an tôi:

“Bé đừng sợ. Mình đến đây một chốc cho qua hết giới nghiêm rồi về!”

Lúc ấy sự nghi giới nghiêm sẽ kéo dài tới 5 giờ sáng, nỗi sợ trong tôi càng thêm mạnh mẽ. Nhưng bởi vì chiếc xe Vũ lao vùn vụt trong đêm vắng nên với cái việc nhảy đại xuống đường, tôi cũng chẳng dám làm.

Đột nhiên từ trong sâu thẳm trí não thấy lóe lên *một ý hướng nhận thức mới mẻ* mà lần đầu tiên trong đời tôi bắt gặp (để rồi trở thành rất quen trong suốt những giai đoạn sống kế tiếp). Đó là *sự ngáng mắt nhìn thẳng vào những bất trắc đang -hay sắp- xảy ra cho mình*. Tự nghĩ, đường về thôi đã hết thì không nên trông chờ đến nữa, phải dự liệu làm thế nào để đối phó với những việc đang đưa tới.

Đầu óc hoạt động thật nhanh, cái bản chất dứt khoát lù lù ló mặt, tôi không lên tiếng yêu cầu Vũ quay trở về đường nhà tôi nữa, chỉ im lìm gom nhặt tất cả can đảm còn sót để đợi chờ mà ứng xử kịp thời với nguy cơ ẩn hiện chung quanh.

Vũ chạy xe một hồi rồi dừng lại ở một căn nhà nơi một khu nào xa thật là xa, tôi không biết rõ, chỉ biết cái địa điểm của nó thuộc vùng Gia Định. Một người đàn ông ra mở cửa cho Vũ (về sau mới biết đó là chủ nhân căn phòng trọ Vũ ngủ lại mỗi khi về Sài Gòn).

[Một điều lạ mấy chục năm sau tôi mới nhận ra là *"đã không hề mang ý nghĩ kêu cứu"* trên đường đến đây, hoặc ngay chính lúc bấy giờ –với người chủ nhà xa lạ, rằng tôi *"đang bị bắt cóc"*. Có lẽ từ trong ý thức, tôi biết Vũ yêu tôi và cũng không có ý hại tôi; hoặc là từ căn bản của tâm hồn, *tôi đã nằm lòng cái tính cách chịu đựng một mình mọi nỗi nguy hiểm?*]

Nhĩ có chổi từ cũng vô ích nên tôi im lìm theo Vũ vào phòng.

Vũ giơ tay bật đèn từ cái công tắc điện gần nơi cửa. Thế là tôi giành lấy cái công tắc ấy, giữ chặt nút bấm. Vũ nhún xuống cho đèn tắt thì tôi lại bật lên cho đèn sáng. Cứ thế mà giằng co nhau hồi lâu.

Tôi chẳng hề biết trong phòng có gì nhưng thấy nó trống trải rộng rãi và nhất là cái giường nệm chiếm vị trí lớn làm tôi sợ hãi, nên không dám quay đầu nhìn ngang nhìn ngửa.

Vũ nài nỉ tôi lên giường ngủ, tôi vẫn không nói gì, cứ đứng im nơi cái công tắc điện. Tâm trí lúc bấy giờ hoàn toàn *không nghĩ gì đến nỗi sợ hãi* theo sự lo lắng về gia đình nữa, mà *chỉ làm sao cho cái công tắc thuộc về mình*.

Đến một lúc Vũ tự cởi bỏ áo quần, xong tiến đến bên tôi, bắt thần dùng vũ lực khóa trái hai tay tôi, xô đẩy hồi lâu mới bé được con người tôi thảy lên giường, rồi phóng vội đến nằm đè cả thân hình lên tôi.

Trong bóng đêm lờ mờ, nhìn thấy sự trần trụi của Vũ, tôi đâm ghê tởm đến lợm giọng. Tôi vẫy vùng kịch liệt nhưng vẫn không thể nào thoát được hai cánh tay mạnh mẽ kèm giữ của Vũ. Một tay Vũ vẫn nắm rịt hai tay tôi, một tay mò mẫm tìm sợi giây kéo của cái quần *jean* tôi đang mặc.

Trong trạng huống chao đảo của lúc cận kề nguy hiểm, tôi bỗng nhớ đến hình ảnh Cha tôi, rồi lại hình ảnh anh Chàng. Đầu óc lướt qua thật nhanh cái ý nghĩ, *nếu phải đánh mất đi những gì tốt đẹp nhất của một người con gái thì tại sao kẻ chiếm được đó lại không phải là anh Chàng?*

Đột nhiên như có một sức mạnh rất thần kỳ, tôi nảy bật, vùng thoát hai tay Vũ, xô một cái thật mạnh vào người Vũ. Tức thì cả thân hình Vũ rớt xuống sàn nhà.

Không để lỡ giây nào, tôi phóng vội khỏi giường, lao đến bên cái công tắc điện. Đèn sáng lên, tôi thoáng thấy Vũ nằm sấp trên sàn, mặt úp xuống.

Tôi sợ hãi quay vội đi nhưng cặp mắt vẫn nhiều lần liếc lui, canh chừng hành động Vũ.

Vũ lồm cồm nhồm dậy, ngồi yên tại chỗ, hai tay ôm đầu trong tư thế hình như đau lắm.

Tôi định thần lại được chút ít.

Vũ cứ ngồi dưới đất hồi lâu, xong mặc áo quần vào và đến cạnh tôi. Tôi sợ hãi lùi xa khỏi Vũ, bàn tay vẫn giữ rịt cái công tắc.

Anh quỳ xuống trước mặt tôi, nói nhỏ, giọng rên rĩ:

“Anh xin lỗi bé. Anh thật là giống thú vật. Anh muốn chiếm đoạt bé vì sợ rằng bé sẽ bỏ anh. Anh muốn giữ bé trọn đời. Anh thú vật quá. Bé tha thứ cho anh.”

Và Vũ van nài:

“Anh không làm gì bé nữa đâu. Lên giường ngủ đi, sáng mai sớm anh đưa về. Anh thề trước linh hồn Mẹ là sẽ không làm gì bé nữa. Bé đừng sợ anh, tội nghiệp! Bây giờ mới chỉ hai giờ khuya.”

Mặc Vũ nói gì thì nói, tôi vẫn không nghe và cũng im lìm không phản ứng. Trong óc lúc bấy giờ *hoàn toàn không còn ý nghĩ nào khác ngoài cái điều cứ đứng im tại chỗ, giữ rịt cái công tắc trong tay.*

Vũ nằn nì hồi lâu, thấy không hiệu quả, nên vỗ về dịu ngọt:

“Nếu bé không muốn lên giường nằm thì thôi, anh ngồi đây ôm cho bé ngủ.”

Nói xong, cũng chính Vũ ngồi xuống ngay đằng sau cánh cửa, cạnh bên tôi. Tôi chối từ vòng tay Vũ, trong óc vang lên ý nghĩ: “*Sẽ không bao giờ còn nhìn mặt Vũ từ đây.*”

Từ đó cho đến khi hết giới nghiêm, quả tình là Vũ không tỏ ra chút hành động tồi tệ nào nữa.

Sáng hôm sau về nhà tôi kể hết cho cậu Tân –cậu út tôi--nghe và xin cậu đừng mách lại với mẹ tôi (khi ấy đang làm việc ở Nha Trang). Tôi thề độc với cậu bằng linh hồn Cha tôi là “*Vũ chưa làm gì được con cả!*”

[Sau này, khi tôi đã vĩnh viễn đi ra khỏi đời Vũ thì chính cậu Tân --bằng tuổi Vũ, lại biến thành người bạn thân, thường cùng với Vũ đi *dancing*, đi ăn, đi chơi với nhau. Trong những lúc bắt đầu say --cậu kể cho mẹ tôi nghe— Vũ vẫn hay khóc khi nhắc lại mối tình của chúng tôi ngày cũ, rồi lên sân khấu xin được hát bài Thu Quyên Rũ (Vũ có giọng hát rất hay), bản nhạc vẫn hát cho tôi nghe thời gian còn đi vào đời nhau:

*Anh mong chờ mùa thu,
Trời đất kia ngả màu anh lơ
Đàn bướm kia đùa vui trên muôn hoa
Bên những bông hồng đẹp xinh*

*Anh mong chờ mùa thu,
Điú thê nhân dân vào chón Thiên Thai
Và cánh chim ngấp ngừng không muốn bay
Mùa thu quyên rũ anh rồi*

*Mây bay về đây cuốn trời,
Mưa rơi làm rụng lá vàng
Duyên ta từ đây lữ làng
Còn đâu những chiều dệt cung đàn yêu*

*Thu nay vì đâu nhớ nhiều,
Thu nay vì đâu tiếc nhiều
Đêm đêm nhìn cây trút lá
Lòng thấy rộn ràng ngỡ bóng ai về*

*Anh mong chờ mùa thu,
Tà áo xanh nào về với giấc mơ
Màu áo xanh là màu anh trót yêu
Người mơ không đến bao giờ.*

Cũng từ kinh nghiệm kể trên mà từ đó tôi nhận ra điều rằng, không thể nào có sự hiệp dâm giữa một

người đàn ông và một người đàn bà nếu người đàn
bà KHÔNG MUỐN.]

[]

(Xem tiếp TIẾNG THỞ DÀI CỦA THỜI GIAN bài 3).

[]